TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2017/QĐST - HNGĐ	*N, ngày 02 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị T - Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Đỗ Xuân H - Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/7/2017.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Đỗ Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Đỗ Xuân H.

- Về con: Chị T và anh H có 02 con chung Đỗ Ngọc C, sinh ngày 09/7/2005 và Đỗ Ngọc Việt A, sinh ngày: 15/3/2011. Chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Đỗ Ngọc C; anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Đỗ Ngọc Việt A đến khi thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Chị T, anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất chung: Chị T và anh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị T phải nộp 150.000đ tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ, trả lại cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST theo biên lai thu **số** AA/2015/0006405 ngày 21/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ 1, VP1,